

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI
BẾN TRE

DONGHAI JOINT STOCK
COMPANY OF BEN TRE

Số/No.: 10/CV - CTĐH

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Bến Tre, ngày 24 tháng 01 năm 2022
Bentre, January 24th, 2022

DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

- Tên tổ chức / *Organization name*: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔNG HẢI BẾN TRE/
DONG HAI JOINT STOCK COMPANY OF BEN TRE
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: DHC
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu
Thành, tỉnh Bến Tre, Việt Nam/ Lot AIII, Giao Long Industrial Zone, An Phuoc Ward,
Chau Thanh District, Ben Tre Province, Viet Nam.
- Điện thoại/ *Telephone*: 0275.3635739
- Fax: 0275.3635222
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: ông Lê Bá Phương/ Mr Le Ba Phuong
Chức vụ/ *Position*: Tổng giám đốc/ General Director

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu
Information disclosure type: *Periodic* *Irregular* *24 hours* *On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ Content of Information disclosure (*):

Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 / *Corporate Governance report for the year
2021.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/01/2022
tại đường dẫn : www.dohacobentre.com.vn

*This information was disclosed on Company/Fund's Potral on date 24/01/2022 Available at:
www.dohacobentre.com.vn*

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

*I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally
responsible for any misrepresentation.*

Tài liệu đính kèm/Attachment:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021/
Corporate Governance report for the year 2021.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Lê Bá Phương

Số: 03 /BC-CTĐH

Bến Tre, ngày 11 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY Năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM

- Tên công ty niêm yết : Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre (Dohaco)
- Địa chỉ trụ sở chính : Lô AIII, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, VN
- Điện thoại : 0275 3635739 Fax: 0275 3635222 Email: donghaibentre@yahoo.com.vn
- Vốn điều lệ : 699.944.230.000 đồng
- Mã chứng khoán : DHC
- Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- Về thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : đang triển khai thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	21/06/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. - Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021. - Thông qua Báo cáo tình hình sử dụng vốn đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (Triển khai chào bán cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/06/2018). - Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2020. - Thông qua tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông năm 2020 là 50%/vốn điều lệ. Trong đó: Chia cổ tức bằng tiền mặt: 25%/vốn điều lệ. Chia cổ tức bằng cổ phiếu: 25%/vốn điều lệ. - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2020. - Thông qua mức chi thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành công ty năm 2020. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. - Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021. - Thông qua kế hoạch chi thù lao và chi thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành công ty năm 2021. - Ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021. - Thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư Công ty Cổ phần Bao Bì Đông Hải với tổng vốn đầu tư khoảng 250 tỷ đồng (+/-10%). - Thông qua các nội dung của Tờ trình số 02/TT-ĐHĐCĐ về việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020. - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty theo Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2021. - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2021. - Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Tờ trình số 03/TT-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2021. - Thông qua việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo Tờ trình số 04/TT-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2021.

02	01/NQ-ĐHĐCĐ	16/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất điều chỉnh kế hoạch doanh thu thuần năm 2021 là 3.800 tỷ đồng. - Thống nhất điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2021 là 450 tỷ đồng - Thống nhất điều chỉnh kế hoạch chia cổ tức cho cổ đông năm 2021 là 50%/vốn điều lệ bằng cổ phiếu hoặc/và tiền mặt - Thông qua phê duyệt chủ trương đầu tư Công ty cổ phần sản xuất giấy với vốn đầu tư khoảng 1.000 tỷ đồng (+/-10%). - Thông qua việc điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh hiện tại của Công ty theo Tờ trình số 01/TT-ĐHĐCĐ ngày 03/12/2021. - Thông qua việc sửa đổi khoản 1, Điều 4 Điều lệ Công ty về ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty theo Tờ trình số 01/TT-ĐHĐCĐ ngày 03/12/2021.
----	-------------	------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Hội đồng quản trị:

1.Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Lương Văn Thành	Chủ tịch	21/06/2014	
02	Ông Lê Bá Phương	Phó CT	05/03/2004	
03	Ông Lê Quang Hiệp	Thành viên	28/02/2007	
04	Ông Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên	26/04/2012	
05	Ông Marco Martinelli	Thành viên	26/06/2020	

2.Các cuộc họp HDQT :

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Lương Văn Thành	16	16/16	
02	Ông Lê Bá Phương	16	16/16	
03	Ông Lê Quang Hiệp	16	16/16	
04	Ông Nguyễn Thanh Nghĩa	16	16/16	
05	Ông Marco Martinelli	16	16/16	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

Công tác giám sát của HDQT đối với hoạt động điều hành của Tổng giám đốc là hoạt động thường xuyên và liên tục. HDQT tập trung giám sát việc tuân thủ chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, qui chế quản trị công ty đối với các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, giám sát các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội cổ đông và HDQT đề ra, việc thực hiện kế hoạch năm 2021 về thị trường, khách hàng và tiêu thụ hàng hóa, sử dụng vốn, việc sắp xếp bố trí nhân sự công ty, Năm 2021 các mặt hoạt động công ty duy trì phát triển ổn định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : hiện nay công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HDQT mà HDQT phân công các thành viên phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự và đầu tư phát triển công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HDQT	18/01/2021	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 4/2020, năm 2020 và mục tiêu kế hoạch Quý 1 năm 2021.
02	02/NQ-HDQT	18/01/2021	- Thống nhất thông qua chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP Tân Cảng Giao Long.

03	03/NQ-HĐQT	20/01/2021	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH CTBC – Chi nhánh TP.HCM.
04	04/NQ-HĐQT	20/01/2021	- Thống nhất phê duyệt Tờ trình 01/TT-HĐQT ngày 02/01/2021 về đơn giá tiền lương sản phẩm từ ngày 01/01/2021.
05	05/NQ-HĐQT	20/01/2021	- Thống nhất phê duyệt đề nghị chi khen thưởng CBCNV có sáng kiến và cải tiến mang lại hiệu quả cho Công ty.
06	06/NQ-HĐQT	20/01/2021	- Thống nhất phê duyệt danh sách chi thưởng Ban điều hành Công ty. - Thống nhất phê duyệt danh sách chi thưởng HĐQT & BKS.
07	07/NQ-HĐQT	29/03/2021	- Thống nhất vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam.
08	08/NQ-HĐQT	29/03/2021	- Thống nhất phê duyệt Tờ trình 02/TT-HĐQT ngày 29/03/2021 về đơn giá tiền lương sản phẩm từ ngày 01/04/2021.
09	09/NQ-HĐQT	28/04/2021	- Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông 2021 chậm nhất là ngày 30/06/2021.
10	10/NQ-HĐQT	06/05/2021	- Thông qua việc góp thêm vốn vào Công ty con – Công ty TNHH MTV Bao Bì Bến Tre.
11	11/NQ-HĐQT	06/05/2021	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
12	12/NQ-HĐQT	06/05/2021	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 1/2021 và mục tiêu kế hoạch quý 2/2021.
13	13/NQ-HĐQT	20/05/2021	- Thống nhất phương án vay vốn ngắn hạn bổ sung vốn lưu động theo kế hoạch kinh doanh năm 2021 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bến Tre.
14	14/NQ-HĐQT	31/05/2021	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
15	15/NQ-HĐQT	31/05/2021	- Thông qua nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
16	16/NQ-HĐQT	21/06/2021	- Thống nhất chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.
17	17/NQ-HĐQT	21/06/2021	- Thống nhất vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tiền Giang.
18	18/NQ-HĐQT	25/06/2021	- Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và triển khai thực hiện phương án phát hành.
19	19/NQ-HĐQT	01/07/2021	- Thông qua việc góp thêm vốn vào Công ty con – Công ty TNHH MTV Bao Bì Bến Tre.
20	20/NQ-HĐQT	01/07/2021	- Thông qua chủ trương ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Bao Bì Bến Tre.
21	21/NQ-HĐQT	12/07/2021	- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nhận cổ tức năm 2020.
22	22/NQ-HĐQT	12/07/2021	- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nhận tạm ứng cổ tức năm 2021.
23	23/NQ-HĐQT	01/08/2021	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 2/2021 và mục tiêu kế hoạch quý 3/2021.
24	24/NQ-HĐQT	01/08/2021	- Thống nhất phê duyệt Tờ trình 05/TT-HĐQT ngày 01/08/2021 về đơn giá tiền lương sản phẩm từ ngày 01/08/2021.
25	25/NQ-HĐQT	24/08/2021	- Đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký niêm yết bổ sung và sửa đổi điều lệ Công ty.
26	26/NQ-HĐQT	11/11/2021	- Ban hành quy chế công bố thông tin.

27	27/NQ-HĐQT	11/11/2021	- Thống nhất việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
28	28/NQ-HĐQT	11/11/2021	- Thống nhất vay vốn tại Ngân hàng The Siam Commercial Bank – Chi nhánh TP.HCM
29	29/NQ-HĐQT	11/11/2021	- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh quý 3/2021 và mục tiêu kế hoạch quý 4/2021.
30	30/NQ-HĐQT	24/11/2021	- Thống nhất dung nội lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
31	31/NQ-HĐQT	21/12/2021	- Ban hành Điều lệ công ty sửa đổi.

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Đoàn Thị Bích Thúy	Trưởng BKS	20/05/2017	Cử nhân Kế toán
02	Bà Đoàn Hồng Lan	Thành viên	26/04/2012	Cử nhân Quản trị kinh doanh
03	Ông Lê Hoàng Phong	Thành viên	10/12/2020	Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS :

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Đoàn Thị Bích Thúy	4	4/4	100%	
02	Bà Đoàn Hồng Lan	4	4/4	100%	
03	Ông Lê Hoàng Phong	4	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng quy định Điều lệ tổ chức. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Đối với cổ đông, BKS thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thường xuyên trao đổi với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về tình hình sản xuất, tình hình kinh doanh.

BKS đã trao đổi và thống nhất với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác về nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát tại Công ty và luôn nhận được sự hỗ trợ, hợp tác của Ban điều hành và các bộ phận có liên quan.

Tham gia kiểm kê tồn kho 6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm 2021, kiểm kê TSCĐ.

Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đều được HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

Trong năm 2021, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ khiếu nại nào của cổ đông về Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có) : không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm BDH
01	Ông Lê Bá Phương	20/11/1964	Cử nhân kinh tế	19/07/2013
02	Ông Lương Văn Thành	12/11/1962	Cử nhân kinh tế	19/05/2012
03	Bà Hồ Thị Song Ngọc	11/02/1983	Cử nhân kinh tế	01/08/2012

V. Kế toán trưởng :

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Lê Thị Hoàng Huệ	09/03/1973	Cử nhân kinh tế	24/06/2013

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty : (danh sách đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :

Số TT	Tên Tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số nghị quyết/ quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Công ty CP Tân Cảng Giao Long	Công ty liên kết	1300990134 12/08/2015 Sở KH và ĐT tỉnh Bến Tre	Số 126, Ấp Long Thạnh, Giao Long, Châu Thành, Bến Tre	Năm 2021	02/NQ-HĐQT ngày 18/01/2021	Thuê mặt bằng + vận chuyển Tổng GTGD : 18.909.544.040 đồng	
02	Công ty TNHH MTV BB Bến Tre	Công ty con	1301091115 28/04/2020 Sở KH và ĐT tỉnh Bến Tre	Lô AIV-8, AIV-9, KCN Giao Long, xã An Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.	Năm 2021	- 10/NQ-HĐQT ngày 6/5/2021 - 19/NQ-HĐQT ngày 1/7/2021	Góp vốn Tổng GTGD : 100.000.000.000 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát : không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Lương Văn Thành	CT. HĐQT/ Phó TGD	3.988.000	7,12%	6.679.800	9,54%	Mua/ Cổ tức
02	Nguyễn Hùng Minh	Người có liên quan của ông Lương Văn Thành	234.919	0,42%	0	0%	Bán
03	Lê Bá Phương	Phó CT HĐQT/ Tổng Giám đốc	4.500.008	8,04%	5.625.009	8,04%	Cổ tức
04	Nguyễn Thị Thủy	Người có liên quan của ông Lê Bá Phương	3.500.000	6,25%	4.575.000	6,54%	Mua/ Cổ tức
05	Trương Văn Bình	Người có liên quan của ông Lê Bá Phương	32.093	0,06%	40.125	0,06%	Mua/ Cổ tức
06	Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên HĐQT	2.150.007	3,84%	3.723.758	5,32%	Mua/ Cổ tức
07	Lê Quang Hiệp	Thành viên HĐQT	2.895.308	5,17%	3.219.135	4,6%	Bán/ Cổ tức
08	Marco Martinelli	Thành viên HĐQT	130.000	0,23%	162.500	0,23%	Cổ tức
09	Đoàn Thị Bích Thủy	Trưởng BKS	15.480	0,03%	19.350	0,03%	Cổ tức
10	Đoàn Hồng Lan	Thành viên BKS	2.060	0,004%	75	0,00%	Bán/ Cổ tức
11	Lê Minh Thanh	Người có liên quan của bà Đoàn Hồng Lan	28.000	0,05%	21.750	0,03%	Bán/ Cổ tức
12	Hồ Thị Song Ngọc	Phó Tổng giám đốc	220.608	0,39%	248.010	0,35%	Bán/ Cổ tức
13	Lê Thị Hoàng Huệ	Kế toán trưởng/ Người CBTT	55.807	0,1%	69.758	0,1%	Cổ tức
14	Nguyễn Ngọc Tố Uyên	Người phụ trách quản trị	26.400	0,05%	23.050	0,04%	Bán/ Cổ tức
15	Lê Thanh Ngãi	Người có liên quan của bà Nguyễn Ngọc Tố Uyên	3.000	0,005%	0	0%	Bán

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

- Trung tâm lưu ký Chứng Khoán VN – Chi nhánh TP.HCM đã có văn bản số 2220/CNVSD-ĐK ngày 19/04/2021 về việc chuyển 2.000 cổ phiếu từ loại chứng khoán chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do.
- Công ty đã phát hành cổ phiếu để trả 25% cổ tức năm 2020. Ngày 01/09/2021, Sở Giao dịch Chứng Khoán TP.HCM đã ban hành quyết định số 468/QĐ-SGDHCM chấp thuận cho Công ty niêm yết bổ sung 13.998.640 cổ phiếu. Công ty đã đăng ký giao dịch bổ sung từ ngày 16/09/2021.



Lương Văn Thành

CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI BẾN TRE

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THEO CỦA CÔNG TY

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	KWE BETEILIGUNGEN AG					08/07/2020		
2	Công ty CP Tân Cảng Giao Long					12/08/2015		
3	Công ty TNHH MTV Bao Bì Bến Tre					28/04/2020		
4	Lương Văn Thành		Chủ tịch HĐQT/ Phó TGD			21/06/2014		
5	Lê Bá Phương		Phó CT HĐQT / TGD			05/03/2004		
6	Nguyễn Thanh Nghĩa		Thành viên HĐQT			26/04/2012		
7	Lê Quang Hiệp		Thành viên HĐQT			28/02/2007		
8	Marco Martinelli		Thành viên HĐQT			26/06/2020		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
9	Đoàn Thị Bích Thủy		Trưởng ban BKS			20/05/2017		
10	Đoàn Hồng Lan		TV. Ban Kiểm Soát			26/04/2012		
11	Lê Hoàng Phong		TV. Ban Kiểm Soát			10/12/2020		
12	Hồ Thị Song Ngọc		Phó TGD			26/04/2012		
13	Lê Thị Hoàng Huệ		Kế toán trưởng/ CBTT			24/06/2013		
14	Nguyễn Ngọc Tố Uyên		Người phụ trách quản trị			07/06/2018		



CHỦ TỊCH HĐQT

Dương Văn Thành

CÔNG TY CP ĐÔNG HẢI BẾN TRE

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm báo cáo quản trị Công ty năm 2021)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lương Văn Thành		Chủ tịch HĐQT/ Phó tổng GD			6.679.800	9,54%	
1.1	Lương Văn Yên		Cha					
1.2	Phạm Thị Miêu		Mẹ					
1.3	Võ Văn Danh		Cha vợ					
1.4	Nguyễn Thị Bảo Hạnh		Mẹ vợ					
1.5	Võ Thị Trinh		Vợ					
1.6	Lương Võ Quỳnh Như		Con					
1.7	Lương Võ Quỳnh Anh		Con					
1.8	Lương Văn Nghiệp		Anh					
1.9	Lương Thị Phi		Em					
1.10	Lương Thị Diệu		Em					
1.11	Nguyễn Thị Bạch Tuyết		Chị dâu					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (mẫu cổ)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.12	Nguyễn Văn Hùng		Em rể					
1.13	Nguyễn Quang Hội		Em rể					
1.14	Nguyễn Hưng Minh		Con rể					
2	Lê Bá Phương		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD			5.625.009	8,04%	
2.1	Lê Bá Cầm		Cha					
2.2	Nguyễn Thị Thạc		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thị Vinh		Chị					
2.4	Nguyễn Thị Thu		Chị					
2.5	Lê Bá Đông		Anh					
2.6	Nguyễn Thị Thùy		Vợ			4.575.000	6,54%	
2.7	Lê Thùy Tiên		Con					
2.8	Lê Bá Hùng		Con					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Trương Văn Bình		Anh rể			40.125	0,06%	
2.10	Hồ Thị Duyên		Chị dâu					
2.11	Trần Minh Hò		Anh rể					
3	Nguyễn Thanh Nghĩa		TV. HĐQT			3.723.758	5,32%	
3.1	Nguyễn Lộc		Cha					
3.2	Nguyễn Thị Miên		Mé					
3.3	Nguyễn Thị Bích Liên		Vợ			22		
3.4	Nguyễn Thanh Loan		Con					
3.5	Nguyễn Thanh Dung		Con					
3.6	Nguyễn Thanh Trúc		Con					
3.7	Nguyễn Quang Quảng		Anh					
3.8	Nguyễn Thị Thu		Chị					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Nguyễn Ngãi		Em					
3.10	Nguyễn Thị Liên		Em					
3.11	Nguyễn Thị Lan		Chị dâu					
3.12	Phạm Nghĩa Bình		Anh rể					
3.13	Trần Thanh Xem		Em rể					
3.14	Nguyễn Thị Nga		Em dâu					
3.15	Trương Mạnh Lân		Con rể					
3.16	Nguyễn Mạnh Thắng		Con rể					
4	Lê Quang Hiệp		Thành viên HĐQT			3.219.135	4,6%	
4.1	Lê Thành Phụng		Cha					
4.2	Nguyễn Thị Thái		Mẹ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.3	Đỗ Thị Trang		Vợ					
4.4	Lê Công Nghiệp		Con					
4.5	Ngô Ngọc Trần		Con dâu					
5	Marco Martinelli		Thành viên HĐQT			162.500	0,23%	
5.1	Nerino Martinelli		Bố					
5.2	Marcella Soldati		Mẹ					
5.3	Luca Martinelli		Anh					
5.4	Massimo Martinelli		Anh					
5.5	Turicum Investment Management AG		Người nội bộ là thành viên HĐQT					
5.6	TIM Vietnam JSC.		Người nội bộ là thành viên HĐQT					
6	Đoàn Thị Bích Thủy		Trưởng ban kiểm soát			19.350	0,03%	
6.1	Đoàn Minh Ngọc		Cha					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Nguyễn Thị Bình		Mẹ					
6.3	Đoàn Tấn Phát		Em					
6.4	Đoàn Minh Hoàng		Em					
6.5	Đoàn Thị Mỹ Hằng		Em					
6.6	Lê Thị Ngọc Huyền		Em dâu					
7	Đoàn Hồng Lan		Thành viên BKS			75	0%	
7.1	Đoàn Hữu Tài		Cha					
7.2	Nguyễn Thị Kim Như		Mẹ					
7.3	Đoàn Thị Minh Thi		Em					
7.4	Lê Minh Thanh		Chồng			21.750	0,03%	
7.5	Lê Minh Quân		con					
7.6	Lê Minh Như		con					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.7	Lê Văn Sách		Cha chồng					
7.8	Nguyễn Thị Phần		Mẹ chồng					
7.9	Trần Quốc Anh		Em rể					
8	Lê Hoàng Phong		TV. Ban Kiểm Sát					
8.1	Dương Thị Hương		Mẹ					
8.2	Đặng Thị Bạch Vân		Vợ					
8.3	Lê Hoàng Ngân Khanh		Con					
8.4	Lê Hoàng Minh Khôi		Con					
8.5	Lê Văn Tuấn		Anh					
8.6	Lê Văn Dũng		Anh					
8.7	Lê Sơn Tùng		Anh					
8.8	Lê Văn Tùng		Anh					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.9	Lê Văn Bình		Anh					
8.10	Lê Hoàng Phương		Anh					
8.11	Đặng Văn Châu		Bố vợ					
8.12	Lê Kim Phi		Mẹ vợ					
8.13	Huỳnh Thị Thu		Chị dâu					
8.14	Trần Thị Ngọc Mai		Chị dâu					
8.15	Huỳnh Thị Nhan		Chị dâu					
8.16	Nguyễn Thị Bích Liễu		Chị dâu					
8.17	Phạm Thị Kim Phụng		Chị dâu					
9	Hồ Thị Song Ngọc		Phó TGĐ			248.010	0,35%	
9.1	Hồ Văn Bé		Cha					
9.2	Hồ Thị Kim		Mẹ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Hồ Thị Xuân Thủy		Chị					
9.4	Hồ Công Diên		Em					
9.5	Hồ Phương Hải		Em					
9.6	Võ Hà Diệp		Chồng					
9.7	Võ Hồ Duy Phúc		con					
9.8	Võ Duy Nam		con					
9.9	Võ Văn Tiến		Cha chồng					
9.10	Huyhnh Thị Nga		Mẹ chồng					
9.11	Nguyễn Văn Thao		Anh rể					
9.12	Nguyễn Tuấn Anh		Em rể					
9.13	Phan Thị Kim Khuyến		Em dâu					
10	Lê Thị Hoàng Huệ		Kế toán trưởng/ CBTT			69.758	0,1%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.1	Lê Ngọc Sinh		Cha					
10.2	Hoàng Thị Kinh		Mẹ					
10.3	Lê Thị Hoàng Hạnh		Chị					
10.4	Lê Thị Hoàng Hà		Chị					
10.5	Lê Hoàng Hiếu		Anh					
10.6	Lê Thị Út Hậu		Em					
10.7	Trần Tấn Thành		Chồng					
10.8	Trần Hoàng Quân		Con					
10.9	Trần Hoàng Long		Con					
10.10	Trần Tấn Kiệt		Cha chồng					
10.11	Trần Thị Phương Lan		Mẹ chồng					
10.12	Lê Đức Ninh		Anh rể					
10.13	Lê Thị Hồng		Chị dâu					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.14	Trần Đình Thắng		Em rể					
11	Nguyễn Ngọc Tố Uyên		Người phụ trách quản trị			23.050	0,03%	
11.1	Nguyễn Thành Dũng		Cha					
11.2	Văn Thị Anh Đào		Mẹ					
11.3	Nguyễn Ngọc Minh Duyên		Em					
11.4	Nguyễn Thanh Lộc		Em					
11.5	Lê Thanh Ngải		Chồng					
11.6	Lê Văn Đê		Cha chồng					
11.7	Phạm Thị Tuyết Vân		Mẹ chồng					
11.8	Đỗ Minh Truyền		Em rể					



CHỦ TỊCH HĐQT

Quang Văn Chính